TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ——————— **Số: 130/2025/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/7/2025 về việc "thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

1. Anh Lâm Anh T, sinh năm 19xx; Căn cước công dân x cấp ngày 08/04/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

2. Chị Phạm Lan C, sinh năm 19xx; Căn cước công dân số: x cấp ngày 27/04/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Cùng HKTT và nơi ở: số x phố H, phường H, quận H, Hà Nội (nay là số 36 phố H, phường H, thành phố Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 1, thành phố Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện.

[2]. Quan hệ hôn nhân của anh Lân Anh T và chị Phạm Lan C là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 62/2011, quyển 02/2010, ngày 24/08/2021tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Lâm Anh T** và chị **Phạm Lan C**

- Về con chung: anh **Lâm Anh T** và chị **Phạm Lan C** có 2 con chung là cháu Lâm Nhật Quang A, sinh ngày 24/08/2009 và cháu Lâm Nhật Trường G, sinh ngày 20/11/2019. Ly hôn, giao cháu Lâm Nhật Quang A và cháu Lâm Nhật Trường G cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật, tạm hoãn việc cấp dương nuôi con chung của chị C, đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh **Lâm Anh T** và chị **Phạm Lan C** xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh **Lâm Anh T** và chị **Phạm Lan C** xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Lan C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0001528 ngày 23/7/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1;
- Phòng THA dân sự khu vực 1;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Vân